

Số: 91 /KH-UBND

*Tuyên Quang, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

## **KẾ HOẠCH**

### **Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2020-2025**

Căn cứ Luật Thú y năm 2015; Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Luật Chăn nuôi năm 2018; Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc cập nhật, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi;

Căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi;

Căn cứ Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi; vận động người dân tự giác báo cáo khi phát hiện lợn bị bệnh, lợn nghi mắc bệnh DTLCP, giảm thiểu các hành vi làm dịch bệnh phát sinh và lây lan; thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi; đẩy mạnh áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi và các biện pháp chủ động phòng bệnh.

Chủ động giám sát dịch bệnh để kịp thời phát hiện, xử lý triệt để ổ dịch theo quy định ngay từ khi mới phát hiện, không để lây lan ra diện rộng.

Quản lý và kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn, sản phẩm từ lợn; kiểm soát giết mổ lợn bảo đảm an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh. Nhằm giảm thiểu tổn thất về kinh tế, hạn chế tác động xấu của giá thịt lợn đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI), môi trường và các hoạt động thương mại động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

Phấn đấu đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh có trên 99% số xã, phường, thị trấn không có bệnh DTLCP (trong 02 năm đầu có trên 90% số xã, phường, thị trấn; 02 năm tiếp theo có trên 95% số xã, phường, thị trấn). Xây dựng thành công 08 cơ sở chăn nuôi và ít nhất 01 chuỗi sản xuất lợn, sản phẩm thịt lợn an toàn bệnh DTLCP, đáp ứng tiêu dùng trong và ngoài tỉnh. Có 100% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn, 90% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa và 80% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ<sup>1</sup> áp dụng các biện pháp chăn nuôi lợn an toàn sinh học.

## **II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH**

### **1. Chăn nuôi lợn an toàn sinh học**

- Kê khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với chính quyền địa phương; đảm bảo khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Luật Chăn nuôi; Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt: cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, vôi bột; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, cụ thể:

+ Cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ, vừa và chăn nuôi nông hộ: Thực hiện theo các nội dung tại Công văn số 5329/BNN-CN ngày 25/7/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường một số biện pháp kỹ thuật tổng hợp về an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn để phòng, chống bệnh DTLCP.

+ Cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn: Thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-14:2010/BNNPTNT về điều kiện trại chăn nuôi lợn

---

<sup>1</sup> Theo quy định tại Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ về Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi, quy mô chăn nuôi gia súc, gia cầm được quy định như sau: Chăn nuôi trang trại quy mô lớn: Từ 300 đơn vị vật nuôi trở lên; chăn nuôi trang trại quy mô vừa: Từ 30 đến dưới 300 đơn vị vật nuôi; chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ: Từ 10 đến dưới 30 đơn vị vật nuôi; chăn nuôi nông hộ: Dưới 10 đơn vị vật nuôi.

an toàn sinh học ban hành theo Thông tư số 04/2010/TT-BNNPTNT ngày 15/01/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sử dụng thức ăn dùng cho chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, đạt tiêu chuẩn theo quy định; hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa, tái chế từ các nhà hàng, khách sạn, khu công nghiệp. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa phải xử lý nhiệt đủ để tiêu diệt được mầm bệnh trong thức ăn; đồng thời vệ sinh, sát trùng dụng cụ chứa đựng thức ăn trước và sau khi đưa vào khu vực chăn nuôi.

## **2. Tổ chức nuôi tái đàn lợn**

### ***a) Nguyên tắc nuôi tái đàn lợn***

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Đối với địa phương chưa công bố hết bệnh DTLCP, chỉ được nuôi tại cơ sở tập trung chưa bị bệnh DTLCP, đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, được cấp chứng nhận VietGAHP, GlobalGAP hoặc được chính quyền cơ sở, cơ quan thú y xác nhận đáp ứng đủ yêu cầu an toàn dịch bệnh để tái đàn, tăng đàn.

### ***b) Yêu cầu đối với cơ sở nuôi tái đàn lợn***

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải kê khai với Ủy ban nhân dân cấp xã trước khi thực hiện việc nuôi tái đàn lợn, tăng đàn theo quy định của Luật Chăn nuôi và Thông tư số 23/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Có chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống, thức ăn nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và các biện pháp quản lý cơ sở chăn nuôi theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y hoặc đã được chứng nhận cơ sở an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, VietGAHP, GlobalGAP.

- Định kỳ lấy mẫu môi trường, nước, chất thải,... xét nghiệm khẳng định không có vi rút DTLCP đối với các cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn.

### ***c) Các bước nuôi tái đàn lợn***

- Nuôi chỉ báo với số lượng hợp lý, phù hợp với công suất nuôi của cơ sở để bảo đảm không có dịch bệnh tái phát trong khoảng thời gian ít nhất 21 ngày.

- Hằng ngày theo dõi, giám sát chặt chẽ số lợn nuôi chỉ báo trong thời gian ít nhất 21 ngày; trường hợp cần thiết lấy mẫu xét nghiệm phát hiện mầm bệnh DTLCP (chủ cơ sở có thể tự lấy dưới sự giám sát của cán bộ thú y hoặc cán bộ thú y cơ sở thực hiện việc lấy mẫu). Trường hợp nghi lợn bị bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền, cơ quan thú y và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Sau khi nuôi chỉ báo ít nhất 21 ngày, nếu lợn không có biểu hiện bệnh hoặc mẫu xét nghiệm cho kết quả âm tính với bệnh DTLCP (áp dụng đối với trường hợp lấy mẫu xét nghiệm), thực hiện nuôi tái đàn thận trọng và có thể nuôi đạt 100% quy mô chăn nuôi của cơ sở.

#### ***d) Công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tái đàn lợn***

Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, xác nhận điều kiện nuôi tái đàn; tăng cường việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh.

### **3. Giám sát dịch bệnh**

#### ***a) Giám sát chủ động***

- Chủ cơ sở chăn nuôi lợn, thú y cơ sở, Trưởng thôn, bản, Tổ trưởng Tổ dân phố chủ động theo dõi, giám sát đàn lợn. Trường hợp phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo Chính quyền địa phương, nhân viên chăn nuôi và thú y cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y cấp huyện; thực hiện việc lấy mẫu để xét nghiệm bệnh DTLCP trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện lập dự toán kinh phí đề nghị các ngành thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện chủ động lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút DTLCP tại cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi, chợ buôn bán, cơ sở kinh doanh, thu gom, điểm trung chuyển, cơ sở giết mổ lợn, cơ sở chế biến và tiêu thụ sản phẩm từ lợn, trên lợn, sản phẩm lợn nhập lậu bị bắt giữ trên địa bàn quản lý, môi trường chăn nuôi tại các địa bàn có nguy cơ cao.

#### ***b) Giám sát bị động***

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, thành phố tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút DTLCP và chẩn đoán phân biệt đối với: Đàn lợn nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh DTLCP; đàn lợn nghi có tiếp xúc với đàn lợn mắc bệnh DTLCP; lợn rừng, lợn cảnh, lợn hoang đã bị ốm, chết không rõ nguyên nhân; mẫu môi trường; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn lợn bị bệnh DTLCP.

- Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh: Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, thành phố phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm DTLCP). Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 21 ngày trở về trước (trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên) và sẽ tiếp tục kéo dài đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

#### **4. Tiêu hủy lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP**

- Tiêu hủy toàn bộ lợn mắc bệnh, lợn chết, lợn có kết quả xét nghiệm dương tính với mầm bệnh DTLCP.

- Biện pháp tiêu hủy: Theo Hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại cơ sở có lợn mắc bệnh DTLCP hoặc tại các cơ sở chưa có lợn mắc bệnh nhưng nằm trong vùng dịch khi có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP có thể được vận chuyển, giết mổ theo quy định tại điểm b khoản 5 mục II Kế hoạch này.

#### **5. Kiểm soát vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm từ lợn**

##### ***a) Trong trường hợp không có bệnh DTLCP***

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi xuất phát: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; vệ sinh và phun thuốc sát trùng phương tiện, dụng cụ vận chuyển; vệ sinh, sát trùng người tham gia vận chuyển; tổ chức lấy mẫu đối với các trường hợp lợn nghi mắc bệnh, sản phẩm lợn nghi mang mầm bệnh để kịp thời phát hiện, xử lý triệt để bảo đảm không làm lây lan dịch bệnh.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn các Trạm Kiểm dịch đầu mối giao thông tại các huyện (có tiếp giáp với tỉnh khác), bố trí đầy đủ lực lượng liên ngành: Thú y, Quản lý thị trường, công an và các lực lượng liên quan để tổ chức kiểm soát chặt chẽ đối với lợn và sản phẩm lợn vận chuyển qua địa bàn (quốc lộ, tỉnh lộ ...). Trên địa bàn các huyện, thành phố căn cứ vào diễn biến của dịch bệnh, chủ động thành lập các Trạm, Chốt kiểm dịch tạm thời để thực hiện kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi đến: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; vệ sinh và phun thuốc sát trùng các phương tiện vận chuyển và người tham gia vận chuyển.

- Tổ chức kiểm soát hoạt động vận chuyển lợn, sản phẩm từ lợn liên tỉnh; tăng cường kiểm tra chặt chẽ tại các chốt/trạm kiểm dịch, kịp thời phát hiện hoạt động vận chuyển lợn, sản phẩm lợn nghi mắc bệnh vào địa bàn tỉnh.

- Tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật đối với tất cả các lô hàng lợn, sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc bị bắt giữ.

- Các huyện, thành phố nếu phát hiện lợn, sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc hoặc nhập lậu hoặc nghi nhập lậu đi qua địa bàn cần kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật.

### ***b) Trong trường hợp có bệnh DTLCP***

- Đối với lợn khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP thì được vận chuyển để tiêu thụ tại địa bàn cấp huyện.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP được vận chuyển để nuôi hoặc tiêu thụ trên địa bàn tỉnh.

- Cơ sở chăn nuôi đã được công nhận an toàn dịch bệnh, hoặc đã tham gia chương trình giám sát, lấy mẫu có kết quả xét nghiệm âm tính các bệnh (bao gồm cả bệnh DTLCP), lợn không có triệu chứng của bệnh DTLCP trong vòng 21 ngày trước thời điểm vận chuyển, được phép vận chuyển ra khỏi vùng có dịch theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và thú y. Trường hợp vận chuyển ra khỏi địa bàn tỉnh phải đáp ứng yêu cầu vận chuyển trong tỉnh và phải được thực hiện kiểm dịch theo quy định.

- Việc vận chuyển lợn, sản phẩm lợn được thực hiện theo quy định pháp luật về thú y trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **6. Quản lý giết mổ lợn và việc tiêu thụ các sản phẩm thịt lợn**

### ***a) Yêu cầu đối với cơ sở giết mổ lợn***

- Cơ sở giết mổ tập trung bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thú y và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung (QCVN 01 -150: 2017/BNNPTNT ban hành kèm theo Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Cơ sở giết mổ nhỏ lẻ (quy mô nhỏ) bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thú y.

- Được Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chi cục Quản lý Chất lượng nông lâm sản và thủy sản thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; trừ trường hợp cơ sở đã có Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh thú y, Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực.

- Có nhân viên thú y thực hiện việc kiểm soát giết mổ theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

***b) Yêu cầu đối với lợn được đưa vào giết mổ***

- Bảo đảm theo quy định tại Điều 4 Thông tư 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và thú y.

- Trường hợp lợn được vận chuyển từ tỉnh khác phải có giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh nơi xuất phát theo quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

***c) Quản lý tiêu thụ thịt lợn và sản phẩm từ lợn của các cơ sở giết mổ***

Thịt lợn và sản phẩm từ lợn được buôn bán và tiêu thụ ra ngoài tỉnh trong trường hợp đáp ứng yêu cầu sau:

- Được giết mổ, sơ chế tại các cơ sở giết mổ được thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm a mục này.

- Thịt lợn và sản phẩm từ lợn sau khi giết mổ phải vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển lạnh chuyên dụng đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/ 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) khi đi tiêu thụ.

- Đảm bảo theo các quy định của pháp luật về thú y và an toàn thực phẩm.

***d) Trong trường hợp có bệnh DTLCP***

Lợn được vận chuyển để giết mổ phải đáp ứng quy định tại điểm b khoản 5 mục II Kế hoạch này.

**7. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng**

***a) Khi chưa có dịch xảy ra***

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa, lớn: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và chăn nuôi nông hộ: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, khử trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút DTLCP.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán và giết mổ lợn bằng vôi bột (có độ PH  $\geq 12$ ) hoặc hóa chất khử trùng tiêu chuẩn dùng trong thú y; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Thực hiện các đợt tiêu độc khử trùng môi trường do Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo phát động. Ngoài ra căn cứ tình hình thực tế, các địa phương chủ động triển khai thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi.

### ***b) Khi xảy ra dịch***

- Tại ổ dịch (xã, phường, thị trấn có dịch) và vùng bị dịch uy hiếp (các xã, phường, thị trấn tiếp giáp với ổ dịch): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm (các xã, phường, thị trấn tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

## **8. Xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh**

- Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Chăn nuôi và thú y, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Trung tâm Khuyến nông) chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi sản xuất các sản phẩm chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh; khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo các cơ chế, chính sách hiện hành.

- Các Doanh nghiệp, Hợp tác xã chăn nuôi có tiềm năng xây dựng các chuỗi sản xuất sản phẩm chăn nuôi lợn đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong, ngoài tỉnh và xuất khẩu.

- Quản lý, duy trì vùng, cơ sở chăn nuôi, chế biến an toàn dịch bệnh là trách nhiệm của địa phương và cơ quan chuyên môn thú y tỉnh và cấp huyện.

## **9. Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ bệnh DTLCP, vắc xin DTLCP**

Phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với các cơ quan nghiên cứu trong nước và quốc tế trong việc nghiên cứu đặc điểm dịch tễ, các biện pháp phòng chống, thử nghiệm, khảo nghiệm vắc xin phòng bệnh DTLCP.

## **10. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi**

- Triển khai công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ tái phát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh trên diện rộng đến từng đối tượng cụ thể (vận chuyên, buôn bán lợn, người chăn nuôi, cán bộ làm công tác thú y).

- Tổ chức công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi... do hoạt động buôn bán, vận chuyên lậu lợn, sản phẩm lợn gây ra.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở (loa cố định, loa di động không dây ...), tổ chức các buổi tọa đàm hoặc viết thông điệp ngắn; xây dựng, in ấn tờ gấp, biển quảng cáo phân phát cho người chăn nuôi, dán ở nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở cấp thôn, xã).

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý ổ dịch cho cán bộ làm công tác thú y từ tỉnh đến cơ sở.

## **III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

### **1. Ngân sách địa phương**

Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ tình hình dịch DTLCP trên địa bàn tỉnh, toàn quốc và các quy định hiện hành của Nhà nước lập dự toán kinh phí phòng, chống dịch trên địa bàn gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và cấp kinh thực hiện, cụ thể:

#### ***a) Nguồn ngân sách tỉnh***

Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của tuyến tỉnh triển khai thực hiện, bao gồm: mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh; dự phòng kinh phí mua vắc xin phòng, chống các bệnh nguy hiểm, kế phát trên lợn hoặc khi có khuyến cáo sử dụng loại vắc xin phòng, chống DTLCP từ Trung ương; chủ động giám sát lưu hành vi rút DTLCP; xây dựng các chuỗi chăn nuôi lợn, vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh; điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống DTLCP của địa phương ở cấp tỉnh, thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng do Trung ương phát động; kinh phí mua hóa chất dự phòng, chống dịch.

Kinh phí xây dựng các mô hình áp dụng các biện pháp tái đàn lợn hiệu quả; các chính sách khuyến khích, hỗ trợ chăn nuôi lợn phát triển bền vững phù hợp với tình hình thực tiễn của các địa phương.

Kinh phí cho người dân có lợn buộc tiêu hủy, hỗ trợ khôi phục sản xuất chăn nuôi và công chống dịch cho các lực lượng tham gia chống dịch.

**b) Nguồn ngân sách huyện, thành phố:** Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của tuyến huyện triển khai thực hiện, bao gồm: mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh; xây dựng các chuồng chăn nuôi lợn, vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống DTLCP ở cấp huyện, thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng; tiêu hủy lợn, hỗ trợ kinh phí cho lực lượng tham gia phòng chống dịch.

## **2. Kinh phí do người dân tự bảo đảm**

Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải đảm bảo chi trả kinh phí cho tiêm phòng vắc xin các bệnh nguy hiểm, kế phát cho đàn lợn; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển lợn, sản phẩm lợn ngoại tỉnh; vôi bột, hóa chất khử trùng.

Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn bị bệnh, nghi bị bệnh chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm và tiêu hủy.

**3. Nguồn kinh phí khác:** Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân để thực hiện Kế hoạch.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp tỉnh**

Là đầu mối điều hành, chỉ đạo toàn diện các hoạt động ứng phó khẩn cấp trên địa bàn tỉnh. Căn cứ tình hình thực tế và diễn biến của dịch bệnh DTLCP, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo quyết liệt, huy động cả hệ thống chính trị triển khai các nội dung kế hoạch này và bổ sung cho phù hợp.

### **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện công tác phòng chống bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, phối hợp với các huyện, thành phố xây dựng Dự án phát triển chăn nuôi lợn giai đoạn 2020-2025; chú trọng giải pháp sản xuất con giống lợn an toàn sinh học, phát triển bền vững; đề xuất phạm vi, đối tượng thực hiện dự án; các nội dung hỗ trợ; cơ chế hỗ trợ; nguồn lực thực hiện; trách nhiệm thực hiện...

- Tham mưu giải pháp, chính sách hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi lợn xây dựng chuồng trại đảm bảo theo yêu cầu chăn nuôi lợn an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh DTLCP phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Tham mưu kiện toàn hệ thống Thú y từ tỉnh đến cơ sở theo đúng quy định của Luật Thú y.

- Hướng dẫn, phối hợp với các ngành, các cấp thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh có hiệu quả, đúng quy định của Pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì phối hợp với các cấp, các ngành liên quan tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác phòng chống bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên theo dõi, giám sát, báo cáo diễn biến tình hình bệnh DTLCP đề xuất kịp thời các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP theo quy định.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng các nội dung và thường xuyên phản ánh tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổng hợp kết quả, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế theo quy định.

**3. Sở Y tế:** Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cấp, các ngành liên quan tăng cường kiểm tra việc kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

**4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thẩm định nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng chống bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025.

**5. Sở Tài chính:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hàng năm cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh DTLCP giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## **6. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham mưu, đề xuất việc củng cố, kiện toàn hệ thống thú y theo đúng quy định của Pháp luật và hướng dẫn của Trung ương.

**7. Các sở, ngành:** Công Thương, Tài Nguyên và Môi trường; Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp với lực lượng Chăn nuôi và Thú y, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống bệnh DTLCP; xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật các trường hợp vi phạm.

**8. Sở Thông tin Truyền thông, Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh:** Chủ động xây dựng chuyên đề, phóng sự tuyên truyền về

các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP để người dân tích cực, chủ động thực hiện nhằm phòng, chống có hiệu quả bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh.

### **9. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Kế hoạch quốc gia phòng chống bệnh DTLCP giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn quản lý.

- Chủ động bố trí ngân sách cấp huyện cho các nhiệm vụ chi thuộc trách nhiệm của cấp huyện. Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng ứng phó khi có dịch xảy ra; bố trí địa điểm tiêu hủy lợn bệnh theo đề nghị của cơ quan Thú y.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn.

- Tổ chức hướng dẫn xây dựng các cơ sở, vùng sản xuất, chăn nuôi lợn và các sản phẩm của lợn an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học.

- Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn phối hợp với các tổ chức đoàn thể quần chúng ở địa phương tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích cực tham gia việc thực hiện tốt các giải pháp của Kế hoạch đề ra. Vận động người chăn nuôi đầu tư công sức, kinh phí phòng, chống DTLCP, như: Xây dựng chuồng trại đảm bảo an toàn sinh học; mua vôi bột, hóa chất... chủ động bảo vệ đàn lợn.

- Cấp kinh phí hỗ trợ công tác phòng chống bệnh DTLCP theo quy định.

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình bệnh DTLCP trên địa bàn, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch đến cơ sở; thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

### **10. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn**

- Tiếp nhận khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Thực hiện việc tuyên truyền, đọc bài phát thanh, cấp phát tờ rơi về bệnh DTLCP, vận động nhân dân tích cực thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, phòng chống bệnh DTLCP.

## **11. Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi lợn**

- Căn cứ quyền và lợi ích hợp pháp của từng tổ chức, đơn vị tham gia tích cực thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo đúng quy định của Pháp luật, hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và yêu cầu của UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thông báo kịp thời khi phát hiện dịch bệnh, nghi ngờ dịch bệnh động vật hoặc tình trạng giấu dịch, vút xác lợn ốm chết ra môi trường, hiện tượng bán chạy lợn bệnh, không tuân thủ các biện pháp chống dịch của người chăn nuôi.

- Thực hiện chi trả kinh phí thuộc trách nhiệm được nêu tại mục 2 phần III của Kế hoạch này.

**12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể:** Phối hợp với chính quyền các cấp tuyên truyền, vận động nhân dân, hội viên, đoàn viên của tổ chức mình thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh DTLCPP để phát triển chăn nuôi bền vững.

Yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, yêu cầu các cơ quan, đơn vị kịp thời tổng hợp và gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để tổng hợp, báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết./

### **Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT
- Bộ Y tế
- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Nội vụ, Tài nguyên và MT, Y tế, Tài chính, Kế hoạch và ĐT, Thông tin và Truyền thông;
- Các thành viên BCĐ phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Lưu: VT, NLN (Toàn).

(Báo cáo);

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**

